

Bản án số: 162/2023/HS-PT

Ngày: 13-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán: 1. Ông Lê Công Huân

2. Ông Nguyễn Tuấn Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2023/TLPT-HS ngày 17/4/2023 đối với bị cáo Bay Vĩnh T do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2023/HSST ngày 07/3/2023 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo không có kháng cáo:

Bay Vĩnh T; giới tính: nam; sinh năm: 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 114/2/10 ĐT, phường COL, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông BVT1 (chết) và bà HTNL; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con sinh năm 2020; tiền sự: không có.

Tiền án:

- Ngày 29/11/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 206/2016/HSST), ngày 29/01/2019 chấp hành xong án phạt tù.

- Ngày 26/5/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 60/2020/HS-ST), ngày 25/6/2021 chấp hành xong án phạt tù.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 16/8/2022 (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo:

Công ty Tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JV

Trụ sở: Lầu 15, Tòa nhà C, 72 -74 NTMK, phường VTS, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền:

Bà Nguyễn Thị TB. Sinh năm: 1995
Chức vụ: Nhân viên công ty (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 15/8/2022, Bay Vĩnh T điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vario 150, biển số 59T2-501.66 lưu thông trên đường thì phát hiện ông Nguyễn Trọng T2 đang ngồi một mình tại khuôn viên trước nhà hàng “BBQ OM”, địa chỉ số 34 – 35 BVĐ, Phường MB, Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh, trên tay ông T2 cầm điện thoại di động hiệu Vivo 1933 để sử dụng. T điều khiển xe gắn máy chạy ngang trước mặt ông T2 và dùng tay trái giật điện thoại rồi tăng ga bỏ chạy thì bị công an bắt giữ tại trước nhà số 57 – 59 Bến Vân Đồn, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 38/KL – HĐĐGTS ngày 25/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Điện thoại di động hiệu Vivo 1933, đã qua sử dụng, có giá trị là 2.150.000 đồng.

Đối với xe gắn máy hiệu Vario 150 biển số 59T2-501.66 thu giữ của Bay Vĩnh T, qua điều tra xác định là tài sản hình thành từ khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 11300002077452000 giữa công ty Tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JV và Bay Vĩnh T theo hình thức trả góp hàng tháng. Tính đến ngày 05/12/2022 dư nợ của hợp đồng trên còn lại là 37.308.711 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2023/HSST ngày 07/3/2023 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe máy Vario màu trắng đỏ đen, biển số 59T2-501.66.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt đối với Bay Vĩnh T, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22/3/2023 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là công ty Tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JV có đơn kháng cáo yêu cầu xem xét được nhận lại chiếc xe gắn máy biển số 59T2-501.66 để xử lý thu hồi nợ.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Tòa cấp sơ thẩm nhận định xe gắn máy biển số 59T2-501.66 là phương tiện phạm tội và tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước là phù hợp quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của công ty Tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JV.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Xe gắn máy biển số 59T2-501.66 là tài sản hình thành từ vốn vay đồng thời tại hợp đồng tín dụng cũng xác định tài sản trên được sử dụng để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ và xử lý vốn vay, hiện công ty cũng đang giữ bản chính giấy đăng ký xe nên bị cáo chỉ có quyền chiếm hữu, sử dụng tài sản, quyền định đoạt thuộc về bên cho vay. Do đó, Tòa cấp sơ thẩm tuyên tịch thu chiếc xe gắn máy trên sẽ gây thiệt hại cho công ty Tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JV. Vì vậy, đề nghị Tòa phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo được nhận xe máy để xử lý thu hồi nợ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo trong hạn luật định nên hợp lệ.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với kháng cáo của công ty tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JV, Hội đồng xét xử đánh giá như sau: Ngày 29/10/2021, Bay Vĩnh T ký hợp đồng tín dụng số 11300002077452000 vay 41.800.000 đồng của công ty Tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JV để mua xe gắn máy Honda Vario 150 biển số 59T2-501.66, giá mua bán là 68.500.000 đồng. Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 15/8/2022, bị cáo sử dụng xe gắn máy trên để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Như vậy, Bay Vĩnh T đã sử dụng tài sản hợp pháp của mình làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Tòa cấp sơ thẩm tuyên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước chiếc xe gắn máy trên là phù hợp quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cho rằng bị cáo đã đồng ý dùng tài sản để đảm bảo cho khoản vay nên quyền định đoạt đối với tài sản thuộc về bên cho vay là không có căn cứ bởi lẽ khoản vay thấp hơn giá trị tài sản đảm bảo đồng thời bị cáo cũng đứng tên trên giấy đăng ký xe là tài liệu chứng minh quyền sở hữu theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm trình bày của công ty Tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JV.

Về việc thu hồi nợ, giữa công ty Tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JV và Bay Vĩnh T có tồn tại hợp đồng tín dụng. Do đó, nếu có tranh chấp thì khởi kiện để được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JV. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe gắn máy Vario màu trắng đỏ đen, biển số: 59T2-501.66, số máy: KF41E2129086; số khung: MH1KF412XLK124987.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 33/2023 ngày 12/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Dành quyền khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản cho công ty tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JV bằng một vụ kiện dân sự khác.

Công ty tài chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JV nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|-----------------------------|-----|
| - TAND Tối Cao; | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại Tp. HCM | (1) |
| - VKSND Tp.HCM; | (3) |
| - VKSND Quận 4; | (1) |
| - Chi cục THA Quận 4; | (1) |
| - TAND Quận 4; | (2) |
| - Công an Quận 4; | (1) |
| - Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu, hình sự, hồ sơ. (18) | (4) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà